

DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ THÁNG 06/2026

STT	Mã nhân viên	Họ và tên	Loại CCHN	Số CCHN	Ngày cấp
1	000088	Bạch Quốc Vinh	PTTC	00021/PTTC	04/02/2009
2	000054	Lê Đình Trọng	MGCK	003172/MGCK	14/09/2015
3	000108	Ngô Văn Quang	MGCK QLQ	004781/MGCK 002597/QLQ	10/01/2019 08/07/2024
4	000246	Đỗ Việt Linh	MGCK	003593/MGCK	20/05/2016
5	000244	Phùng Quang Huy	MGCK	001237/MGCK	07/01/2010
6	000264	Nhâm Việt Bắc	QLQ	001822/QLQ	06/08/2019
7	000278	Đinh Thị Thu Hương	MGCK	004263/MGCK	27/12/2017
8	000146	Nguyễn Hữu Thịnh	MGCK QLQ	002095/MGCK 001656/QLQ	22/03/2012 02/03/2018
9	000183	Nguyễn Thị Tuấn	MGCK QLQ	007313/MGCK 002595/QLQ	24/04/2023 08/07/2024
10	000310	Nguyễn Minh Sáng	MGCK QLQ	003058/MGCK 002001/QLQ	29/05/2015 13/06/2022
11	000277	Nguyễn Văn Cường	MGCK	001406/MGCK	16/11/2010
12	000296	Phạm Thị Hồng	MGCK	004127/MGCK	26/07/2017
13	000311	Lê Hải Đăng	MGCK	004163/MGCK	15/08/2017
14	000377	Nguyễn Văn Tuấn	QLQ	001561/QLQ	26/04/2017
15	000303	Nguyễn Vũ Tuyền	PTTC	001795/PTTC	15/04/2011
16	000368	Trương Đắc Đạt	MGCK QLQ	004300/MGCK 002594/QLQ	02/01/2018 08/07/2024
17	000369	Bùi Tuấn Anh	MGCK QLQ	004297/MGCK 002519/QLQ	02/01/2018 08/04/2024

STT	Mã nhân viên	Họ và tên	Loại CCHN	Số CCHN	Ngày cấp
18	000370	Đỗ Việt Hùng	MGCK	004643/MGCK	30/10/2018
19	000415	Nguyễn Tiến Dũng	MGCK	00933/MGCK	09/07/2009
20	000464	Đặng Thị Hằng	MGCK	004987/MGCK	02/04/2019
21	000501	Ma Thị Hiền	MGCK	004150/MGCK	11/08/2017
22	000436	Phan Hữu Tuất	MGCK	005100/MGCK	19/03/2020
23	000410	Nguyễn Ngọc Triu	MGCK	002466/MGCK	30/10/2013
24	000231	Nguyễn Bảo Trung	MGCK	010087/MGCK	17/06/2025
25	000371	La Thị Thu Trang	MGCK	009890/MGCK	15/04/2025
26	000117	Phạm Thị Hoa	MGCK	009956/MGCK	24/04/2025
27	000249	Nguyễn Thế Nam	MGCK	009665/MGCK	24/01/2025
28	000304	Lưu Văn Tả	MGCK	009403/MGCK	16/07/2024
29	000067	Lê Minh Quân	MGCK	010556/MGCK	19/12/2025
30	000143	Lại Trung Đức	MGCK	010703/MGCK	26/12/2025
31	000132	Lê Đình Quân	MGCK	010774/MGCK	13/01/2026
32	000223	Ngô Văn Hậu	MGCK QLQ	008197/MGCK 002429/QLQ	14/11/2023 06/02/2024
33	000043	Đinh Thị Ngọc Châm	QLQ	001399/QLQ	08/04/2016
34	000557	Nguyễn Khánh	PTTC	002913/PTTC	20/06/2024
35	000463	Đào Đức Anh	PTTC	003137/PTTC	08/12/2025

STT	Mã nhân viên	Họ và tên	Loại CCHN	Số CCHN	Ngày cấp
36	000286	Nguyễn Thị Hương Giang	PTTC	00440/PTTC	27/02/2009
37	000094	Nguyễn Hồng Nghị	PTTC	01064/PTTC	10/06/2009
38	000085	Nguyễn Thị Hồng	MGCK QLQ	007319/MGCK 002710/QLQ	24/04/2023 12/02/2025
39	000540	Nguyễn Thị Hiền	QLQ	001460/QLQ	23/08/2016
40	001026	Phan Duy Thành	PTTC	003199/PTTC	23/12/2025
41	000523	Nguyễn Thị Hằng Nga	QLQ	002087/QLQ	24/03/2023
42	000547	Lê Anh Tú	PTTC	002753/PTTC	11/10/2023
43	000476	Dương Ngọc Hải	PTTC	003006/PTTC	13/03/2025
44	000136	Đặng Thu Hiền	QLQ	003097/QLQ	26/11/2025
45	002008	Nguyễn Văn Ngọc	MGCK	004495/MGCK	22/06/2018
46	002002	Nguyễn Thị Như Hà	MGCK	002706/MGCK	09/10/2014
47	002001	Phạm Thị Thúy Hằng	MGCK	004472/MGCK	13/06/2018
48	002010	Nguyễn Ngọc Trân	MGCK	007228/MGCK	22/03/2023
49	002022	Võ Đình Tuấn	PTTC	002170/PTTC	27/04/2015
50	002023	Nguyễn Hoàng Kim Anh	MGCK	006462/MGCK	30/03/2020
51	002030	Nguyễn Thanh Luân	MGCK	008035/MGCK	09/10/2023
52	002024	Lê Thị Diệu Ngọc	MGCK	007120/MGCK	10/02/2023
53	002025	Nguyễn Trung Mạnh	MGCK	006418/MGCK	19/03/2020

STT	Mã nhân viên	Họ và tên	Loại CCHN	Số CCHN	Ngày cấp
54	002037	Lê Thị Thanh Mai	MGCK	006975/MGCK	01/12/2022
55	002038	Đặng Đình Nhật	MGCK	006976/MGCK	01/12/2022
56	001017	Trịnh Nguyên Minh Đức	MGCK	003954/MGCK	30/03/2017
57	000160	Phùng Ngọc Sơn	MGCK	006623/MGCK	09/07/2021
58	000161	Nguyễn Xuân Khánh	MGCK	002504/MGCK	22/11/2013
59	000305	Vũ Thanh Tùng	MGCK	006555/MGCK	12/06/2020
60	000166	Phùng Công Thành	MGCK	007584/MGCK	14/06/2023
61	000201	Lê Đức Trung	MGCK	004421/MGCK	29/03/2018
62	000205	Nguyễn Hà Hải Như	MGCK QLQ	001938/MGCK 001545/QLQ	23/09/2011 23/03/017
63	000204	Trần Đình Sơn	MGCK	002522/MGCK	22/11/2013
64	000207	Vũ Minh Đức	MGCK QLQ	001440/MGCK 001479/QLQ	13/12/2010 17/11/2016
65	000212	Nguyễn Tạ Minh Tuyển	PTTC	002724/PTTC	08/08/2023
66	000241	Đỗ Nam Khoa	MGCK	004426/MGCK	29/03/2018
67	000218	Nguyễn Văn Khuyên	MGCK	002468/MGCK	30/10/2013
68	000206	Nguyễn Hữu Bình	MGCK	002480/MGCK	30/10/2013
69	000219	Phan Văn Tú	MGCK	002512/MGCK	22/11/2013
70	000379	Nguyễn Thị Phương Thảo	MGCK	004741/MGCK	26/12/2018
71	000225	Lưu Danh Bút	MGCK	008350/MGCK	28/12/2023

STT	Mã nhân viên	Họ và tên	Loại CCHN	Số CCHN	Ngày cấp
72	000406	Trần Văn Hồng	MGCK	008224/MGCK	24/11/2023
73	000165	Vũ Đức Duy	MGCK	008782/MGCK	13/03/2024
74	000383	Võ Thị Thùy Hoa	MGCK	009085/MGCK	22/04/2024
75	000209	Nguyễn Việt Long	PTTC	001601/PTTC	05/01/2023
76	000457	Đặng Xuân Nam	PTTC	002924/PTTC	19/07/2024
77	000224	Phan Sỹ Hải	PTTC	001592/PTTC	09/02/2010
78	000255	Nguyễn Hồng Quân	MGCK	00550/MGCK	02/04/2009
79	000029	Nguyễn Thị Tú Anh	MGCK	01197/MGCK	05/11/2009
80	000082	Vũ Thị Thảo	MGCK	006832/MGCK	10/06/2022
81	000004	Nguyễn Thị Tuyết Dung	MGCK	006829/MGCK	10/06/2022
82	000096	Phạm Thị Kim Ngân	MGCK	009275/MGCK	05/06/2024
83	000217	Phùng Thị Ánh Hồng	MGCK	008920/MGCK	04/04/2024
84	000469	Nguyễn Minh Ngọc	MGCK	00541/MGCK	02/04/2009
85	000086	Nguyễn Thu Trang	MGCK	009543/MGCK	13/11/2024
86	000565	Vũ Thanh Hà	MGCK	010056/MGCK	09/06/2025
87	001031	Hồ Thị Thanh Thảo	MGCK	006495/MGCK	05/05/2020
88	002011	Đặng Thị Hồng Giang	MGCK	004487/MGCK	22/06/2018
89	001057	Trần Thị Kim Ngân	MGCK	009316/MGCK	14/06/2024